

## HƯỚNG DẪN ÔN TẬP THI HỌC SINH GIỎI KHỐI 11

**I. HÌNH THỨC KIỂM TRA:** Trắc nghiệm và Tự luận

### II. NỘI DUNG KIỂM TRA

**Chủ đề 1: CÁCH MẠNG TƯ SẢN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN**

**BÀI 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CÁCH MẠNG TƯ SẢN**

**\* Kiến thức:**

Lập bảng tóm tắt các cuộc cách mạng tư sản ở Anh, Mỹ và Pháp (về mục tiêu, nhiệm vụ, lãnh đạo, hình thức, kết quả và tính chất, ý nghĩa cách mạng).

	<b>Cách mạng tư sản Anh (thế kỉ XVIII)</b>	<b>Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ (thế kỉ XVIII)</b>	<b>Cách mạng tư sản Pháp (thế kỉ XVIII)</b>
Mục tiêu			
Nhiệm vụ			
Lãnh đạo			
Hình thức			
Kết quả			
Tính chất			
Ý nghĩa			

**Chủ đề 2: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TỪ NĂM 1917 ĐẾN NAY**

**Bài 3: Sự hình thành Liên bang cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết**

**\* Kiến thức:**

- Trình bày được quá trình hình thành Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết.
- Phân tích được ý nghĩa sự ra đời của Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết.

**Chủ đề 3: QUÁ TRÌNH GIÀNH ĐỘC LẬP DÂN TỘC CỦA CÁC QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á**

**BÀI 5: Quá trình xâm lược và cai trị của chủ nghĩa thực dân ở Đông Nam Á**

**\* Kiến thức:**

- Trình bày được công cuộc cải cách ở Xiêm.
- Giải thích được vì sao Xiêm là nước duy nhất ở Đông Nam Á không trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây.

**Chủ đề 4: CHIẾN TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC VÀ CHIẾN TRANH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TRƯỚC CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945)**

## **BÀI 7: Khái quát về chiến tranh bảo vệ tổ quốc trong lịch sử Việt Nam**

### **\* Kiến thức:**

- Nêu được vị trí địa chiến lược của Việt Nam.
- Trình bày được nội dung chính của các cuộc kháng chiến thắng lợi tiêu biểu của dân tộc Việt Nam về thời gian, địa điểm, đối tượng xâm lược, những trận đánh lớn, kết quả.
- Giải thích được nguyên nhân chính dẫn đến thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống xâm lược.
- Giải thích được nguyên nhân không thành công của một số cuộc kháng chiến trong lịch sử.

## **BÀI 8: Một số cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam (từ thế kỉ III TCN – đến cuối thế kỉ XIX)**

### **\* Kiến thức:**

- Trình bày được nội dung chính của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc.
- Nêu được ý nghĩa của một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu.
- Nêu được bối cảnh lịch sử, diễn biến, ý nghĩa của khởi nghĩa Lam Sơn.
- Trình bày được bối cảnh lịch sử, những diễn biến chính, ý nghĩa của phong trào Tây Sơn.
- Rút ra được những bài học lịch sử chính của các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam.
- Nêu được các bài học lịch sử đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

## **Chủ đề 5: MỘT SỐ CUỘC CẢI CÁCH LỚN TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TRƯỚC NĂM 1858)**

### **BÀI 9: Cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ**

#### **\* Kiến thức:**

- Nêu được bối cảnh lịch sử, nội dung, kết quả, ý nghĩa cuộc cải cách của nhà Hồ.
- Liên hệ được với công cuộc cải cách hiện nay để rút ra bài học kinh nghiệm vào việc xây dựng đất nước Việt Nam hiện nay.

### **Bài 10: Cải cách của Lê Thánh Tông( thế kỷ XV)**

#### **\* Kiến thức:**

- Nêu được bối cảnh lịch sử, nội dung, kết quả, ý nghĩa cuộc cải cách của Lê Thánh Tông.
- Phân tích được ý nghĩa của các cuộc cải cách của Lê Thánh Tông.

## ĐỀ THAM KHẢO

**Phần I ( 6.0 điểm) :** *Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.* Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 30. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

**Câu 1.** Một trong những nhiệm vụ của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX) là

- A. đưa giai cấp công nhân lên nắm quyền.                      B. xóa bỏ triệt để mâu thuẫn trong xã hội.  
C. xác lập sự thống trị của chủ nghĩa thực dân.              D. xóa bỏ tình trạng phong kiến cát cứ.

**Câu 2.** Một trong những mục tiêu của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX) là

- A. mở đường cho tư bản chủ nghĩa phát triển.  
B. đưa giai cấp công nhân lên nắm chính quyền.  
C. xóa bỏ triệt để những mâu thuẫn trong xã hội.  
D. xác lập sự thống trị của chủ nghĩa thực dân.

**Câu 3.** Lãnh đạo của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX là

- A. địa chủ.                      B. nông dân.                      C. công nhân.                      D. tư sản.

**Câu 4.** Trong các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX, động lực quyết định thắng lợi của cách mạng là

- A. mục tiêu của cách mạng.                      B. kết quả cuối cùng.  
C. quần chúng nhân dân.                      D. phương pháp đấu tranh.

**Câu 5.** Các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX thắng lợi có ý nghĩa quan trọng nào sau đây?

- A. Giải quyết triệt để mọi yêu cầu của nông dân.  
B. Xóa bỏ được tình trạng áp bức trong xã hội.  
C. Thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển.  
D. Đưa giai cấp công nhân lên nắm chính quyền.

**Câu 6.** Thắng lợi nào sau đây dẫn đến sự ra đời của Nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới?

- A. Cách mạng tháng Hai (1917) ở Nga.                      B. Cách mạng tháng Mười Nga (1917).  
C. Cách mạng Nga năm 1905 - 1907.                      D. Công xã Pa-ri năm 1871 ở Pháp.

**Câu 7.** Đại hội Xô viết toàn Nga lần thứ hai, khai mạc đêm 25-10-1917 đã ra tuyên bố

- A. thành lập chính quyền Xô viết.                      B. thông qua sắc lệnh “Hòa bình”.  
C. thông qua sắc lệnh “Ruộng đất”.                      D. Thông qua chính sách “Kinh tế mới”.

**Câu 8.** Nguyên nhân quan trọng dẫn đến thắng lợi của các nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa trên đất nước Xô viết trong cuộc chiến chống thù trong, giặc ngoài là

- A. sự đoàn kết, giúp đỡ nhau.                      B. sự ủng hộ từ bên ngoài.

C. có sức mạnh về ngoại giao.

D. có sự ủng hộ của Mỹ.

**Câu 9.** Đối với quốc tế, sự ra đời của Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết **không** có ý nghĩa nào sau đây?

A. Phù hợp với lợi ích chung của các dân tộc trên đất nước Xô viết.

B. Cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc ở Á, Phi, Mỹ La-tinh.

C. Tạo tiền đề cho sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới.

D. Trở thành biểu tượng và chỗ dựa cho phong trào cách mạng thế giới.

**Câu 10.** Đối tượng đầu tiên thu hút sự chú ý của thực dân phương Tây khi xâm lược Đông Nam Á là

A. Đông Nam Á hải đảo.

B. Đông Nam Á lục địa.

C. bán đảo Ban Căng.

D. bán đảo Cà Mau.

**Câu 11.** Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên nhân dẫn đến thực dân phương Tây tiến hành xâm lược các nước Đông Nam Á ở nửa sau thế kỉ XIX?

A. Lãnh thổ khá rộng, đông dân.

B. Có nhiều tài nguyên thiên nhiên.

C. Chế độ phong kiến khủng hoảng.

D. Đa dạng về dân tộc và tôn giáo.

**Câu 12.** Những cải cách ở Xiêm và Nhật Bản từ giữa thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX đều theo khuôn mẫu

A. các nước phương Đông.

B. các nước phương Tây.

C. cải cách Nông nô ở Nga.

D. các nước xã hội chủ nghĩa.

**Câu 13.** Ở khu vực Đông Nam Á, Việt Nam có vị trí địa chiến lược nào sau đây?

A. Là cầu nối giữa Trung Quốc với khu vực Đông Nam Á.

B. Nằm trên trục đường giao thông kết nối châu Á và châu Phi.

C. Là quốc gia có diện tích và dân số lớn nhất Đông Nam Á.

D. Lãnh thổ gồm cả Đông Nam Á lục địa và Đông Nam Á hải đảo.

**Câu 14.** Trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam đến trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, cuộc kháng chiến nào sau đây **không** giành được thắng lợi?

A. Kháng chiến chống quân Nam Hán của Ngô Quyền.

B. Kháng chiến chống quân Thanh của Quang Trung.

C. Kháng chiến chống quân Mông - Nguyên của nhà Trần.

D. Kháng chiến chống Pháp của triều đình nhà Nguyễn.

**Câu 15.** Trong cuộc kháng chiến chống Tống (1075-1077), quân và dân nhà Lý đã sử dụng nghệ thuật quân sự nào sau đây?

A. Đánh nhanh, thắng nhanh.

B. Tiên phát chế nhân.

C. Vây thành, diệt viện.

D. Vườn không nhà trống.

**Câu 16.** Trong suốt tiến trình lịch sử, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam có ý nghĩa

A. góp phần định hình bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc.

**B.** tạo điều kiện cho Việt Nam hội nhập với quốc tế sâu rộng.

**C.** khẳng định Việt Nam là cường quốc về quân sự, kinh tế.

**D.** hình thành và nâng cao lòng tự hào, ý thức tự cường dân tộc.

**Câu 17.** Cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán (938) của Ngô Quyền có điểm khác biệt nào so với các cuộc đấu tranh khác của nhân dân Việt Nam thời Bắc thuộc?

**A.** Lần đầu tiên khôi phục được độc lập dân tộc.

**B.** Lần đầu tiên thành lập chính quyền mới, tự trị.

**C.** Buộc chính quyền phương Bắc công nhận độc lập.

**D.** Mở ra thời kỳ độc lập, tự chủ lâu dài cho dân tộc.

**Câu 18.** Nội dung nào sau đây **không** phải là bối cảnh dẫn đến bùng nổ phong trào Tây Sơn?

**A.** Đại Việt mất đi độc lập, tự chủ.

**B.** Đất nước đang bị chia cắt kéo dài.

**C.** Nguy cơ bị các thế lực ngoại xâm dòm ngó.

**D.** Đất nước bị khủng hoảng về kinh tế, chính trị.

**Câu 19.** Thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn đã

**A.** buộc nhà Minh phải thần phục, cống nạp sản vật cho Đại Việt.

**B.** kết thúc 20 năm đô hộ của nhà Minh, khôi phục độc lập dân tộc.

**C.** đưa nước Đại Việt trở thành cường quốc hùng mạnh nhất châu Á.

**D.** mở ra thời kì đấu tranh giành độc lập, tự chủ cho dân tộc Việt Nam.

**Câu 20.** Công cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều đại nhà Hồ **không** đề cập đến lĩnh vực nào sau đây?

**A.** Văn hoá - giáo dục.

**B.** Chính trị - quân sự.

**C.** Kinh tế - xã hội.

**D.** Thể thao - du lịch.

**Câu 21.** Nội dung nào sau đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự suy yếu của triều đại nhà Trần ở nửa sau thế kỉ XIV?

**A.** Giặc Minh lấn le sang xâm lược, quân Chăm-pa tấn công.

**B.** Nhà nước không quan tâm sản xuất, quan lại ăn chơi hưởng lạc.

**C.** Chu Văn An dâng sớ chém gian thần không được chấp thuận.

**D.** Nhà Trần tiến hành nhiều cuộc chiến tranh xâm lược tốn kém.

**Câu 22.** Nội dung nào sau đây **không** phải là ý nghĩa của chính sách hạn điền, hạn nô ở cuối thế kỉ XIV đầu thế kỉ XV?

**A.** Làm suy yếu tầng lớp quý tộc triều Trần.

**B.** Tăng nguồn thu nhập cho Nhà nước.

**C.** Tăng cường quyền lực của Nhà nước.

**D.** Xác lập thể chế quân chủ trung ương tập quyền.

**Câu 23.** Năm 1466, ở địa phương, vua Lê Thánh Tông chia đất nước thành

A. 10 đạo thừa tuyên và phủ Trung Đô.

B. 11 đạo thừa tuyên và phủ Trung Đô.

C. 12 đạo thừa tuyên và phủ Trung Đô.

D. 13 đạo thừa tuyên và phủ Trung Đô.

**Câu 24.** Sau khi lên ngôi, vua Lê Thánh Tông từng bước tiến hành cải cách nhằm mục đích

A. tăng cường quyền lực của vua và bộ máy nhà nước.

B. đưa nước ta trở thành một nước công nghiệp tiên tiến.

C. tăng cường bình đẳng, dân chủ và hạn chế phân quyền.

D. xóa bỏ tình trạng phân tán quyền lực, thống nhất đất nước.

**Câu 25.** Nội dung nào sau đây **không** phải là kết quả về cải cách hành chính của vua Lê Thánh Tông (thế kỉ XV)?

A. Thống nhất cả nước theo hướng tinh gọn.

B. Có sự phân cấp và phân nhiệm minh bạch.

C. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ.

D. Đảm bảo sự chỉ đạo, tập trung quyền lực của vua.

**Câu 26.** Nội dung nào sau đây phản ánh **đúng** về nhận định: “*Hồ Quý Ly là một nhà cải cách lớn, kiên quyết và táo bạo*”?

A. Thực hiện cuộc cải cách trên nhiều lĩnh vực, phần nào đáp ứng được yêu cầu lịch sử.

B. Tiến hành một số cải cách trên các lĩnh vực, chưa đáp ứng được yêu cầu lịch sử.

C. Tiến hành cải cách, dù chưa đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng nhưng giữ được độc lập.

D. Tiến hành cải cách nhưng chưa đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng và không giữ được độc lập.

**Câu 27.** Cải cách của Hồ Quý Ly cuối thế kỉ XIV đầu thế kỉ XV có điểm tiến bộ nào sau đây?

A. Nho giáo trở thành tư tưởng chủ đạo trong xã hội.

B. Nền giáo dục, khoa cử từng bước phát triển.

C. Thể hiện tinh thần dân tộc, ý thức tự cường.

D. Xác lập thể chế quân chủ trung ương tập quyền.

**Câu 28.** Nội dung nào sau đây phản ánh rõ nét tính đại chúng trong cải cách giáo dục của Hồ Quý Ly cuối thế kỉ XIV đầu thế kỉ XV?

A. Dạy văn chương chữ Nôm cho phi tần, cung nữ.

B. Chú trọng tổ chức các kì thi, lấy đỗ gần 200 người.

C. Mở trường học ở các lộ, phủ, châu, cử các quan trông coi.

D. Sửa đổi chế độ thi cử, thêm kì thi viết chữ và làm toán.

**Câu 29.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng kết quả cuộc cải cách của Hồ Quý Ly cuối thế kỉ XIV đầu thế kỉ XV?

A. Góp phần nâng cao tiềm lực quốc phòng.

B. Giúp nông dân có thêm ruộng đất để sản xuất.

C. Văn hoá dân tộc, nhất là chữ Nôm được đề cao.

**D.** Giữ vững nền độc lập dài lâu cho dân tộc.

**Câu 30.** Cuộc cải cách hành chính của vua Lê Thánh Tông đã khắc phục được hạn chế nào trong bộ máy nhà nước?

**A.** Tranh giành địa vị của các hoàng tử.

**B.** Sự cầu kết của các chức quan đại thần.

**C.** Bóc lột nông dân của quan địa phương.

**D.** Sự chuyên quyền và nguy cơ cát cứ.

**Phần II (2.0 điểm): Câu trắc nghiệm đúng sai.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 1.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Tại Xin-ga-po, năm 1819 thực dân Anh kí hiệp ước với các thủ lĩnh Hồi giáo địa phương để thiết lập cảng Xin-ga-po. Đến năm 1824, toàn bộ Xin-ga-po trở thành thuộc địa của nước Anh. Nước Anh xác lập chế độ cai trị tại Xin-ga-po, biến nơi đây thành hải cảng giao thương giữa châu Âu và châu Á. Trong vòng bốn thập kỉ, Xin-ga-po phát triển từ một làng chài có dân số hơn 1000 người trở thành trung tâm thương mại khu vực”.

(Theo SGK lịch sử 11, Bộ Cảnh Điều, NXB ĐHSP Hà Nội 2023, tr31)

a. Thực dân Anh đã mở đầu công cuộc thôn tính Xin-ga-po bằng con đường kinh tế.	
b. Xin-ga-po trở thành thuộc địa kiểu mới của thực dân Anh.	
c. Xin-ga-po nhanh chóng trở thành một hải cảng giao thương giữa châu Á và khu vực Mĩ La tinh.	
d. Thực dân Anh có vai trò lớn đưa Xin-ga-po trở thành trung tâm thương mại khu vực.	

**Câu 2.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Trong cuộc chiến đấu chống thù trong, giặc ngoài ( 1918 -1921), các nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa trên đất nước Xô viết đã đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau để giữ vững chính quyền Xô viết. chiến tranh kết thúc, nhiệm vụ khôi phục kinh tế, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ đất nước đòi hỏi liên minh chặt chẽ hơn nữa, nhất là sự thống nhất trên cơ sở nhà nước của các nước Cộng hoà Xô viết.

Tư tưởng chỉ đạo của Lê - nin trong việc thành lập Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết là sự bình đẳng về mọi mặt, quyền dân tộc tự quyết và xây dựng một cộng đồng anh em giữa các dân tộc.

Ngày 30-12-1922, tại Mát- xơ-va, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Lê- nin, Đại hội lần thứ nhất các Xô viết toàn Liên bang đã thông qua bản *Tuyên ngôn* thành lập Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết ( gọi tắt là Liên Xô) và bản Hiệp ước Liên bang.

(Theo SGK Lịch sử 11, Bộ KNTT, NXB giáo dục Việt Nam, tr20 )

a. Sự hình thành của Liên Xô trên cơ sở liên minh, thống nhất các nước cộng hoà Xô viết.	
b. Nga là nước trung tâm, giữ vai trò lãnh đạo các nước cộng hoà trong liên bang Xô viết.	

c. Tư tưởng bình đẳng và quyền dân tộc tự quyết là tư tưởng chủ đạo trong xây dựng liên bang	
Xô viết.	

**Phần III. Tự luận (2.0 điểm)**

Đến đầu thế kỷ XX, hầu hết các nước Đông Nam Á đều trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây. Tuy nhiên, vương quốc Xiêm (Thái Lan) vẫn giữ được độc lập tương đối nhờ tiến hành cải cách. Anh/ Chị hãy

a. Nêu nội dung cuộc cải cách.

b. Lý giải nguyên nhân thành công của cuộc cải cách.

**III/ MA TRẬN VÀ BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC SINH GIỎI LỊCH SỬ LỚP 11**

TT	Chương/chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm	
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao			
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL		
1	CÁCH MẠNG TƯ SẢN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN	Một số vấn đề chung về cách mạng tư sản	2		1							
2	CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TỪ NĂM 1917 ĐẾN NAY	Sự hình thành Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết	1		1			1				
3	QUÁ TRÌNH GIÀNH ĐỘC LẬP CỦA CÁC QUỐC GIA Ở ĐÔNG NAM Á	Quá trình xâm lược và cai trị của chủ nghĩa thực dân ở Đông Nam Á	1		1		1					



TT	Chương/chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
4	CHIẾN TRANH BẢO VỆ TÔ QUỐC VÀ CHIẾN TRANH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TRƯỚC CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945)	Khái quát về chiến tranh bảo vệ tổ quốc trong lịch sử Việt Nam	2		3		1				
		Một số cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam (Từ thế kỷ III TCN đến cuối thế kỷ XIX)	2		2		1				
5	MỘT SỐ CUỘC CẢI CÁCH LỚN TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TRƯỚC NĂM 1858)	Cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ	2		2		1	1			
		Cuộc cải cách của Lê Thánh Tông	2		2		2			1	
<b>Tổng</b>			<b>12</b>	<b>0</b>	<b>12</b>		<b>6</b>	<b>2</b>		<b>1</b>	
			<b>24 %</b>		<b>24 %</b>		<b>12%</b>	<b>20%</b>		<b>20%</b>	
<b>Tỉ lệ %</b>			<b>60 %</b>				<b>40%</b>				<b>100%</b>

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC SINH GIỎI LỚP 11**

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ của yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	<b>CHỦ ĐỀ 1.</b> <i>cách mạng tư sản và sự phát triển của chủ nghĩa tư bản</i>	<i>Một số vấn đề chung về cách mạng tư sản</i>	<b>Nhận biết</b> – Biết được mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, động lực của cách mạng tư sản thông qua dẫn chứng cụ thể của các cuộc cách mạng tư sản tiêu biểu như: Cách mạng tư sản Anh, Chiến tranh giành độc lập ở Bắc Mỹ, Cách mạng tư sản Pháp. <b>Thông hiểu</b> – Phân tích được mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, động lực của cách mạng tư sản thông qua dẫn chứng cụ thể của các cuộc cách mạng tư sản tiêu biểu như: Cách mạng tư sản Anh, Chiến tranh giành độc lập ở Bắc Mỹ, Cách mạng tư sản Pháp.	2	1		
2	<b>CHỦ ĐỀ 2.</b> <i>chủ nghĩa xã hội từ 1917 đến nay</i>	<i>Sự hình thành Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết</i>	<b>Nhận biết</b> - Trình bày được quá trình hình thành Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết. <b>Thông hiểu</b> Hiểu được bản Hiến pháp đầu tiên của Liên xô <b>Vận dụng</b> - Phân tích được ý nghĩa sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.	1	1	1	

3	<b>CHỦ ĐỀ 3.</b> <i>Quá trình giành độc lập của các quốc gia ở Đông Nam Á</i>	<i>Quá trình xâm lược và cai trị của chủ nghĩa thực dân ở Đông Nam Á</i>	<b>Nhận biết</b> - Trình bày được công cuộc cải cách ở Xiêm. <b>Thông hiểu</b> Hiểu được công cuộc cải cách ở Xiêm. <b>Vận dụng</b> Giải thích được vì sao Xiêm là nước duy nhất ở Đông Nam Á không trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây.	1	1	1	
4	<b>CHỦ ĐỀ 4.</b> <i>chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và chiến tranh giải phóng dân tộc trong lịch sử Việt Nam (Trước cách mạng tháng Tám 1945)</i>	<i>Khái quát về chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam</i>	<b>Nhận biết</b> - Nêu được vị trí địa chiến lược của Việt Nam. - Trình bày được nội dung chính của các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam (thời gian, địa điểm, đối tượng xâm lược, những trận đánh lớn, kết quả). <b>Thông hiểu</b> Giải thích được nguyên nhân dẫn đến thắng lợi và không thành công của các cuộc kháng chiến chống xâm lược. <b>Vận dụng</b> - Liên hệ được trách nhiệm của bản thân trong việc giữ gìn và phát huy truyền thống đấu tranh bảo vệ Tổ quốc của các thế hệ Việt Nam trong lịch sử. - Rút ra được những bài học lịch sử cơ bản từ lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam, nhận thức được giá trị của các bài học lịch sử đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.	2	3	1	
		<b>Một số cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng</b>	<b>Nhận biết, Thông hiểu</b> -Trình bày được nội dung chính của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc. - Nêu được ý nghĩa của một số cuộc khởi nghĩa tiêu	2	2	1	

		<b>trong lịch sử Việt Nam (Từ thế kỷ III TCN đến cuối thế kỷ XIX)</b>	<p>biểu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được bối cảnh lịch sử của khởi nghĩa Lam Sơn.</li> <li>- Trình bày diễn biến chính của khởi nghĩa Lam Sơn.</li> <li>- Nêu được ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.</li> <li>- Trình bày được bối cảnh lịch sử và những diễn biến chính của phong trào Tây Sơn.</li> <li>- Nêu được ý nghĩa của phong trào Tây Sơn.</li> </ul> <p><b>Vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về các cuộc kháng chiến thắng lợi tiêu biểu của dân tộc Việt Nam.</li> </ul>				
	<b>CHỦ ĐỀ 5.</b> Một số cuộc cải cách trong lịch sử Việt Nam trước 1858	<b>Cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ</b>	<p><b>Nhận biết, Thông hiểu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được bối cảnh lịch sử, nội dung, kết quả, ý nghĩa cuộc cải cách của nhà Hồ.</li> </ul> <p><b>Vận dụng cao</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liên hệ được với công cuộc cải cách hiện nay để rút ra bài học kinh nghiệm vào việc xây dựng đất nước Việt Nam hiện nay.</li> </ul>	2	2	2	
		<b>Cuộc cải cách của Lê Thánh Tông</b>	<p><b>Nhận biết, Thông hiểu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được bối cảnh lịch sử, nội dung, kết quả, ý nghĩa cuộc cải cách của Lê Thánh Tông.</li> </ul> <p><b>Vận dụng cao</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liên hệ được với công cuộc cải cách hiện nay để rút ra bài học kinh nghiệm vào việc xây dựng đất nước Việt Nam hiện nay.</li> </ul>	2	2	2	1
<b>Tổng</b>				<b>12TN</b>	<b>12TN</b>	<b>6TN 2 câu Đ/S</b>	<b>1TL</b>

